

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST

Ngày: 26-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Việt - Bí thư huyện đoàn Hoài Ân.

Ông Trần Quý Hòa - Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Hoài Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Văn K; tên gọi khác: không; sinh ngày 24 tháng 11 năm 2003, tại Bình Định (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 02 tháng 27 ngày); nơi cư trú: thôn C, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định; con bà: Bùi Thị T; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/7/2021 và 27/7/2021, Công an thị xã Hoài Nhơn và Công an huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Văn K: Bà Bùi Thị T (sinh năm 1982) là mẹ của bị cáo, có mặt.

Nơi cư trú: thôn C, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn K:* Ông Phạm Minh Vương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Trí T; tên gọi khác: không; sinh ngày 22 tháng 4 năm 2003, tại Bình Định (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 09 tháng 29 ngày); nơi cư trú: thôn T, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th; con bà: Lê Thị C; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/7/2021 và 27/7/2021, Công an thị xã Hoài Nhơn và Công an huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trí T:* Ông Nguyễn Văn Th (sinh năm 1972), bà Lê Thị C (sinh năm 1974) là cha, mẹ bị cáo, có mặt.

Đồng trú tại: thôn T, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- *Bị hại:*

+ Công ty TNHH xây dựng Trường V;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc V, sinh năm 1982 - Giám đốc; nơi cư trú: KP C, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định, có mặt.

+ Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn A, Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Đặng Văn H, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Thôn H, Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Đặng Trọng T1, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn H, Ân Hữu, Hoài Ân, Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tấn T2, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn H, Ân Tường Tây, Hoài Ân, Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty TNHH xây dựng và TMDV “TKT”, địa chỉ trụ sở: Thôn L, Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô H, sinh năm 1984 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1998; (văn bản ủy quyền ngày 04/3/2021), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị Bích Đ, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn T, Ân Tường Tây, Hoài Ân, Bình Định, có mặt.

+ Bà Bùi Thị T3, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn C, Ân Phong, Hoài Ân, Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 21/02/2021, 03/3/2021, 12/3/2021, Bùi Văn K và Nguyễn Trí T thực hiện các vụ trộm cắp như sau:

Vụ thứ 01: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Bùi Văn K rủ Nguyễn Trí T đi trộm cắp bình ắc quy để bán, T đồng ý. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/02/2021, K lấy 01 cái cờ lê của gia đình và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77N1-1016 của mẹ là Bùi Thị T3 đến chở T đi tìm kiếm bình ắc quy để trộm cắp. Khi đến đoạn đường phía trước nhà Huỳnh Thanh N ở thôn Đ, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, K và T nhìn thấy 01 xe trộn bê tông nhãn hiệu “SANGYONG”, biển kiểm soát 57H-7583 của Công ty TNHH xây dựng Trường V, đang đỗ bên lề đường. Lúc này, K lấy cờ lê cùng với T tháo 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai, loại N150 (12V-150Ah) và điều khiển xe chở 02 bình ắc quy đến chỗ thu mua phế liệu của Huỳnh Thị Bích Đ bán được 800.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N150 (12V-150Ah) có tổng giá trị 5.015.000 đồng.

Vụ thứ 02: Ngày 03/3/2021, Bùi Văn K rủ Nguyễn Trí T đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, K lấy 01 cái cờ lê của gia đình và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77N1-1016 đến chở T đi tìm kiếm bình ắc quy để trộm cắp. Khi đến đoạn đường thuộc thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân thấy 02 xe máy xúc hiệu “SUMITOMO” và hiệu “HITACHI” của Huỳnh Văn Q và của Công ty TNHH xây dựng và TMDV “TKT” đang đỗ cạnh nhau. K và T đến vị trí 02 máy xúc trên cửa ổ khóa và dùng cờ lê tháo 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N100 (12V-100Ah); tháo 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N70 (12V-75Ah). Sau đó, K và T đem ắc quy đến chỗ thu mua phế liệu

của Huỳnh Thị Bích Đ bán 02 ắc quy loại N70 với số tiền 450.000 đồng, 02 ắc quy loại N100 với số tiền 800.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N100 (12V-100Ah) có giá trị 1.593.900; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N70 (12V-75Ah) có giá trị 1.320.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.913.900 đồng.

Vụ thứ 03: Ngày 12/3/2021, Bùi Văn K rủ Nguyễn Trí T đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, K lấy 01 cái cờ lê của gia đình và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77N1-1016 đến chỗ T đi tìm kiếm bình ắc quy để trộm cắp. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Phú Văn 2, xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân, K và T thấy 02 máy xúc, hiệu “CAT” của Đặng Trọng T1 và hiệu “KOMATSU” của Nguyễn Tấn T2. K lấy cờ lê cùng T đến vị trí 02 máy xúc trên tháo 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N50 (12V-50Ah); 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N100 (12V-100Ah). Sau đó, K và T đem ắc quy đến chỗ thu mua phế liệu của Huỳnh Thị Bích Đ bán 02 ắc quy loại N50 với số tiền 450.000 đồng, 02 ắc quy loại N100 với số tiền 800.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N100 (12V-100Ah) có giá trị 1.905.145 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại N50 (12V-50Ah) có giá trị 1.150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.055.145 đồng.

Tang vật tạm giữ: 01 lưới cửa bằng kim loại dài 31 cm.

Đối với 01 cờ lê mà các bị cáo dùng để trộm cắp tài sản, Công an thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã tạm giữ; xe mô tô biển kiểm soát 77N1-1016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã trả lại cho Bùi Thị T3 là người quản lý tài sản hợp pháp.

Về dân sự: Gia đình các bị cáo Bùi Văn K và Nguyễn Trí T đã bồi thường, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSHA ngày 26/10/2021 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T đã thừa nhận phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn K có mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trí T có mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 31cm.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn K trình bày luận cứ bào chữa: Về tội danh thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị hại Trần Quốc V nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường. Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi các bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, người bào chữa, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của các bị hại, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong các ngày 21/02/2021, 03/3/2021 và 12/3/2021 trên địa bàn các xã Ân Đức, Ân Tín và Ân Hữu, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản Bùi Văn K, Nguyễn Trí T đã lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 10.984.045 đồng. Do đó, các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn ở địa phương. Các bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử mức án nghiêm khắc để các bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm được thể hiện qua vai trò của từng bị cáo như sau:

- Bị cáo Bùi Văn K với vai trò là người đề xướng, rủ rê vừa là người thực hành tích cực. Chính K là người đề xướng, rủ rê Nguyễn Trí T đi trộm cắp tài sản vào các ngày 21/02/2021, 03/3/2021 và 12/3/2021. Bị cáo đã bị Công an thị xã Hoài Nhơn, Công an huyện Hoài Ân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; phạm tội 02 lần trở lên, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52. Nhưng xét, khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 27 ngày nên suy nghĩ còn nông cạn, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng tình tiết theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Trí T với vai trò là người thực hành tích cực, cũng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khi được K đề xướng, rủ rê đi trộm cắp tài sản của người khác T đã đồng ý ngay và tham gia một cách tích cực. Bị cáo đã bị Công an thị xã Hoài Nhơn, Công an huyện Hoài Ân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; phạm tội 02 lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Nhưng xét, khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 09 tháng 29 ngày nên suy nghĩ còn nông cạn, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng tình tiết theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T đã bồi thường thiệt hại, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 xe mô tô biển kiểm soát 77N1-1016 cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Thị T3, là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 31 cm, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Huỳnh Thị Bích Đ là chủ cơ sở thu mua phế liệu, đã mua 10 bình ắc quy do các bị cáo đem bán. Tuy nhiên, Đ không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có, không có căn cứ để xử lý nên không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 31 cm, đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Bùi Văn K, Nguyễn Trí T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Bị cáo, người ĐDHP các bị cáo;
- Bị hại, người có QLNVLQ, người bào chữa;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam